TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH** Số: 72/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hạ Long, ngày 04 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ khoản 2 Điều 5; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 và Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 554/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị H , sinh năm 1982 và anh Đỗ Thanh H , sinh năm 1979; Cùng địa chỉ: thôn Làng, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Thanh H đăng ký kết hôn ngày 22/12/2014 tại Uỷ ban nhân dân xã Thống Nhất, huyện Hoành Bồ (nay là xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long), tỉnh Quảng Ninh. Qúa trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, do đó hai bên đã thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Thanh H có hai người con chung là Đỗ Văn H , sinh ngày 14/01/2003 và Đỗ Thị Lan A , sinh ngày 22/8/2006. Đương sự cùng thống nhất yêu cầu tòa án công nhận thỏa thuận giao con chung Đỗ Thị Lan A cho anh Hòa trực tiếp nuôi dưỡng, chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H với số tiền 2.000.000 đồng/tháng. Đối với con chung Đỗ Văn H đã đủ 18 tuổi nên chị H và anh H không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Thanh H cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Thanh H cùng thống nhất chị Huế sẽ là người chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27/3/2024 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Thanh H .

- Về con chung: Công nhận thỏa thuận về con chung, giao con chung Đỗ Thị Lan A , sinh ngày 22/8/2006 cho anh Đỗ Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H với số tiền 2.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 4/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Đối với con chung Đỗ Văn H đã đủ 18 tuổi nên chị H và anh H không yêu cầu nên không đề cập giải quyết

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên khác trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Thanh H cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000567 ngày 19/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS TP Hạ Long;
- UBND xã Thống Nhất,
thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- THA DS TP Hạ Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- VKS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang Thanh